

Số: 18/2026/QĐST-DS

Lâm Đồng, ngày 26 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 463, 466 và 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 206/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**1.1. Nguyên đơn:** Ông **Trịnh Xuân S**, sinh năm 1975.

Trú tại: Số 1, thôn B, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên hệ: Số 2A, đường Q, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

*Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn:* Ông Trần Quốc D, sinh năm 1999; bà Nguyễn Thị V, sinh năm 2002. Địa chỉ: Số 2A, đường Q, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng theo Hợp đồng uỷ quyền ngày 14/10/2025.

**1.2. Bị đơn:** Ông **Đỗ Văn P**, sinh năm 1977

Bà **Trịnh Thị T**, sinh năm 1983

Trú tại: Số 47/6, thôn An Ninh, xã Hiệp Thạnh, tỉnh Lâm Đồng.

**1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà **Phạm Thị Hồng S1**, sinh năm 1976. Trú tại: Số 1, thôn B, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về yêu cầu khởi kiện: Ông Đỗ Văn P, bà Trịnh Thị T có trách nhiệm liên đới trả cho ông Trịnh Xuân S, bà Phạm Thị Hồng S1 số tiền nợ gốc 1.650.000.000đ (*Một tỷ sáu trăm năm mươi triệu đồng*) và tiền lãi 171.780.000đ (*Một trăm bảy mươi một triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng*) tổng cộng 1.821.780.000đ (*Một tỷ tám trăm hai mươi một triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng*).

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.*

- Về án phí: Ông Đỗ Văn P, bà Trịnh Thị T nhận nộp số tiền 33.326.700đ (*Ba mươi ba triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn bảy trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Trịnh Xuân S số tiền 33.225.000đ (*Ba mươi ba triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004946 ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2-Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Hạnh**